

ỦY BAN KHOA HỌC VÀ
KỸ THUẬT NHÀ NƯỚC
Số: 917/QLKH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 26 tháng 7 năm 1989

THÔNG TƯ

CỦA ỦY BAN KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT NHÀ NƯỚC SỐ 917/QLKH NGÀY 26 THÁNG 7 NĂM 1989 "HƯỚNG
DẪN VIỆC THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ THƯỞNG TRONG CÁC CƠ QUAN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ
TRIỂN KHAI KỸ THUẬT"

Ngày 31-8-1987, Hội đồng Bộ trưởng đã ban hành Quyết định số 134-HĐBT về "Một số biện pháp khuyến khích công tác khoa học và kỹ thuật". Căn cứ nội dung ở Điều 6, 7, 10 của Quyết định, được sự thoả thuận của Bộ Tài chính (công văn số 525-TC-HCVX ngày 6-5-1989) và ý kiến đóng góp của Bộ Lao động - Thương binh và xã hội (Công văn số 684-TL ngày 29-3-1989), Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước hướng dẫn việc thực hiện chế độ thưởng và trích lập quỹ thưởng trong các cơ quan nghiên cứu khoa học và triển khai kỹ thuật (sau đây gọi tắt là cơ quan NC-TK) như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Các loại thưởng chủ yếu

Theo Quyết định 134-HĐBT trong cơ quan NC-TK có các loại thưởng chủ yếu sau đây:

- 1.1. Thưởng cho những tập thể và cá nhân hoàn thành tốt kế hoạch nghiên cứu khoa học và triển khai kỹ thuật (sau đây viết tắt là thưởng hoàn thành kế hoạch hoặc thưởng kế hoạch).
- 1.2. Thưởng cho những tập thể và cá nhân có những công trình khoa học có giá trị (sau đây viết tắt là thưởng hoàn thành công trình khoa học).
- 1.3. Thưởng cho những tập thể và cá nhân tổ chức áp dụng và hỗ trợ áp dụng có hiệu quả các thành tựu khoa học và tiến bộ kỹ thuật (sau đây gọi tắt là thưởng áp dụng).
- 1.4. Thưởng cho những tập thể và cá nhân có biện pháp tiết kiệm ngoại tệ bằng việc thay thế được chuyên gia nước ngoài, giảm vật tư nhập khẩu, giảm chi ngoại tệ cho các dịch vụ sửa chữa v.v. (sau đây viết tắt là thưởng tiết kiệm ngoại tệ).

1.5. Thường cho các tập thể và cá nhân đã hoàn thành nhiệm vụ đột xuất, cần thiết (không được ghi trong kế hoạch) bằng hình thức treo giải thưởng trước (sau đây viết tắt là treo giải thưởng).

Ngoài các loại thưởng trên đây, tùy theo đặc điểm của từng cơ quan NC-TK, thủ trưởng cơ quan được quyền chủ động vận dụng các hình thức thưởng vật chất và danh hiệu khác như: Thưởng theo niên hạn hoặc thành thức "mua đứt, bán đoạn" kết quả NC-TK trên nguyên tắc thỏa thuận (theo Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá VI ngày 28-8-1987).

2. Đối tượng được xét thưởng

Tất cả các cán bộ, công nhân viên chức trong biên chế chính thức của cơ quan NC-TK đều thuộc đối tượng được xét thưởng. Ngoài ra còn bao gồm những người trong thời kỳ tập sự, đang làm theo hợp đồng, sinh viên thực tập, cộng tác viên v.v. có đóng góp vào việc hoàn thành kế hoạch, hoàn thành nhiệm vụ nghiên cứu và áp dụng kỹ thuật tiên bộ của cơ quan NC-TK cũng thuộc đối tượng xét thưởng.

Trong thời kỳ xét thưởng, mỗi cá nhân có quyền nhận nhiều loại thưởng theo các nhiệm vụ được giao và mức độ hoàn thành các nhiệm vụ đó.

II. THỰC HIỆN CÁC LOẠI THƯỞNG

1. Thưởng hoàn thành kế hoạch

1.1. Đối tượng được xét thưởng

Tất cả cán bộ công nhân viên chức thuộc các loại hình hoạt động khác nhau trong cơ quan NC-TK, hoàn thành nhiệm vụ được giao theo đúng tiến độ quy định được xét thưởng theo chế độ hoàn thành kế hoạch của đơn vị sản phẩm kinh doanh.

1.2. Điều kiện xét thưởng

Thủ trưởng cơ quan NC-TK cùng hội đồng xét duyệt hoàn thành kế hoạch, căn cứ vào hiệu quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch và điều kiện xét thưởng cho từng loại cán bộ, công nhân viên để tiến hành phân hạng thành tích khen thưởng.

1.3. Nguyên tắc trả thưởng

- Trả thưởng cho từng cá nhân theo mức độ thành tích đã được đánh giá.

- Cơ quan NC-TK xét thưởng và trả thưởng trực tiếp cho từng cá nhân.

- Trả thưởng theo từng kỳ kế hoạch.

1.4. Nguồn và mức tiền thưởng

Số tiền thưởng này được trích từ các nguồn thu nhập của cơ quan NC-TK như sau:

- 20% lợi nhuận thu được do thực hiện các loại hình hợp đồng với khách hàng (mục 3 Điều 7 của Quyết định 134-HĐBT).

- 20% lợi nhuận thu được của cơ quan NC-TK trong việc trực tiếp áp dụng thành công kỹ thuật tiến bộ (mục 3 Điều 7 của Quyết định 134-HĐBT).

- 40% lợi nhuận thu được do tổ chức sản xuất phụ (vận dụng theo tinh thần mục 3 Điều 7 của Quyết định 134-HĐBT).

- 20% thu nhập do bán sản phẩm chế thử, phế liệu, phế phẩm (Thông tư 03-TC/KHKT).

- 20% thu nhập do tiết kiệm ngoại tệ đem lại (mục 4 phần III của Nghị quyết 15-HĐBT ngày 8-2-1982 và mục 3 Điều 7 và 10 của Quyết định 134-HĐBT).

- Trong trường hợp tổng số tiền nói trên không đủ 15% tổng quỹ lương của cơ quan NC-TK thì ngân sách Nhà nước sẽ cấp đủ 15% tổng quỹ lương thực hiện cả năm để làm số tiền thưởng này.

Mức thưởng tối thiểu cho mỗi cá nhân của loại thưởng này bằng 15% tổng số lương thực hiện cả năm của một cá nhân và không có giới hạn trên.

2. Thưởng hoàn thành công trình khoa học

2.1. Đối tượng được xét thưởng

Những người được tham gia trực tiếp hoàn thành công trình khoa học (danh sách trong phiếu đăng ký đề tài nghiên cứu: người chủ trì và người tham gia).

2.2. Điều kiện xét thưởng

Theo quy định ở Điều 2 của bản "Quy định về thể thức đánh giá và nghiệm thu các công trình nghiên cứu khoa học và triển khai kỹ thuật" ban hành kèm theo Quyết định số 282-QĐ ngày 20-6-1980 của Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước, một công trình nghiên cứu khoa học được công nhận là hoàn thành khi:

- Đã có báo cáo tổng kết công trình nộp cho cấp quản lý hoặc cơ sở đặt hàng.

- Đã được Hội đồng đánh giá của cấp quản lý, hoặc hội đồng nghiệm thu xác minh và đánh giá.
- Đã có báo cáo tóm tắt và báo cáo toàn diện kết quả công trình nộp cho Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước.

2.3. Nguyên tắc trả thưởng

- Trả thưởng theo từng công trình khoa học hoàn thành.
- Công trình khoa học thuộc cấp nào quản lý thì cấp đó có trách nhiệm xét và trả thưởng.
- Trả thưởng được tiến hành một lần khi kết thúc công trình khoa học.

2.4. Nguồn và mức trả thưởng

a. Đối với công trình khoa học tiến hành theo kế hoạch các cấp:

Theo Quyết định ở Điều 10 của Quyết định 134-HĐBT thì số tiền thưởng bằng 0,5% tổng kinh phí của tất cả các đề tài nghiên cứu trong năm xét thưởng của cấp quản lý.

Đối với công trình khoa học thuộc cấp Nhà nước quản lý, mức tiền thưởng do Bộ Tài chính và Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước ấn định.

Toàn bộ số tiền thưởng của mỗi công trình khoa học hoàn thành dùng để thưởng cho tập thể hoặc cá nhân đã tham gia trực tiếp hoàn thành công trình.

b. Đối với công trình khoa học thực hiện theo hợp đồng kinh tế.

Số tiền thưởng cho tập thể hoặc cá nhân tham gia trực tiếp bằng 20% lợi nhuận thu được của cơ quan NC-TK do thực hiện hợp đồng này.

Không khống chế giới hạn mức tiền thưởng loại này.

3. Thưởng áp dụng thành công công trình khoa học

3.1. Đối tượng được xét thưởng

Những người tham gia trực tiếp áp dụng thành công công trình khoa học thuộc đối tượng xét thưởng loại này. Những người mách mối không thuộc đối tượng xét thưởng loại này

3.2. Điều kiện xét thưởng

Sau khi công trình áp dụng thành công và đem lại hiệu quả kinh tế - xã hội thì mới tiến hành xét thưởng cho những người tham gia trực tiếp công trình áp dụng.

3.3. Nguyên tắc trả thưởng

- Trả thưởng theo từng công trình áp dụng thành công.